

## A. ĐỀ NGHỊ VAY VỐN

### I. THÔNG TIN NGƯỜI ĐỀ NGHỊ (SAU ĐÂY GỌI LÀ “BÊN VAY”)

#### 1. Người đề nghị

Họ và tên\*: ..... Ngày sinh\*: .....

#### 2. Thông tin cá nhân

Số CMND\*: ..... Ngày cấp: □□/□□/□□□□ Nơi cấp: .....

Tình trạng hôn nhân\*:  Độc thân  Đã kết hôn  Đã ly hôn  Góa phụ  Khác .....

#### 3. Thông tin liên hệ

Số ĐTDD\*: ..... Số ĐT nhà theo HK: .....

Số ĐT cố định tại nơi cư trú hiện tại: ..... Số ĐT tại nơi làm việc\*: .....

Địa chỉ hiện tại đang sinh sống\*: .....

Địa chỉ email: .....

#### 4. Thông tin học vấn và việc làm

Trình độ học vấn\*:  Tiểu học  THCS  THPT  Trung cấp  
 Cao đẳng  Đại học  Sau ĐH  Khác: .....

Tên Đơn vị công tác\*: .....

Chức vụ\*: ..... Mã số thuế Công ty (nếu có)\*: .....

Địa chỉ Công ty\*: .....

Thời gian làm việc ở nơi làm hiện tại: ..... Ngày nhận lương hàng tháng: .....

#### 5. Năng lực tài chính

Lương/thu nhập chính\*: ..... VNĐ/tháng; Thu nhập phụ\*: ..... VNĐ/tháng

Chi phí cá nhân\*: ..... VNĐ/tháng;

#### 6. Thông tin người tham chiếu:

Họ và tên: ..... Mỗi quan hệ: ..... SDT: .....

Họ và tên: ..... Mỗi quan hệ: ..... SDT: .....

#### 7. Thông tin gia đình

Họ tên vợ/chồng (nếu có)\*: .....

Số CMND của vợ/chồng (nếu có)\*: ..... Số ĐT của vợ/chồng (nếu có)\*: .....

#### 8. Thông tin về các khoản nợ tại Tổ chức tín dụng

Tên TCTD/Chủ nợ\*: .....

Ngày vay: ..... Ngày đến hạn: .....

Dư nợ tính đến thời điểm đề nghị tại VPB FC: .....

Số tiền trả gốc, lãi hàng tháng\*: .....

#### 9. Cung cấp thông tin

9.1 Tôi đồng ý cho Bên cho vay cung cấp thông tin của Tôi và thông tin khoản vay cho Bên Thứ Ba theo Hợp đồng này:  Có  Không

9.2 Tôi đồng ý nhận thông tin quảng cáo của Bên cho vay:  Có  Không

### II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ VAY VỐN

Sau khi nghiên cứu kỹ sản phẩm Cho vay cá nhân tiêu dùng của VPB FC và đồng ý với toàn bộ Bản Điều khoản điều kiện cho vay, Tôi đề nghị như sau:

#### 1. Khoản vay thứ nhất:

1.1 Tổng số tiền cần sử dụng (bao gồm cả bảo hiểm): ..... VNĐ

1.2 Số tiền đề nghị vay (Khoản vay tiêu dùng): ..... VNĐ. Số tiền vay cụ thể sẽ

được VPB FC quyết định căn cứ vào mức đáp ứng của Bên vay đối với các yêu cầu về điều kiện vay của VPB FC và nằm trong giới hạn tối thiểu 6.000.000 VNĐ (Sáu triệu đồng) và tối đa 70.000.000 VNĐ (Bảy mươi triệu đồng).

#### 1.3 Tên gói sản phẩm: .....

#### 1.4 Mục đích vay:

- Mua phương tiện đi lại, đồ dùng, trang thiết bị gia đình  
 Chi phí học tập, chữa bệnh, du lịch, văn hóa, thể dục, thể thao  
 Chi phí sửa chữa nhà ở (gọi là Khoản Vay Tiêu Dùng)

Mua bảo hiểm:

Bảo hiểm dư nợ tín dụng:  Có  Không; Phí Bảo hiểm: .....VNĐ

Bảo hiểm con người kết hợp:  Gói Vàng  Gói Bạch Kim

Phí bảo hiểm đối với gói bảo hiểm Vàng là 550.000 đồng/năm và đối với gói Bạch kim là 800.000 đồng/năm hoặc một tỷ lệ khác theo quy định của công ty cung cấp dịch vụ bảo hiểm con người kết hợp có ký kết Hợp đồng hợp tác với VPB FC và được xác định tại thời điểm giải ngân khoản vay.

**1.5 Thời hạn vay yêu cầu:** ..... tháng. Thời hạn vay cụ thể sẽ được VPB FC quyết định căn cứ vào mức đáp ứng của Bên vay đối với điều kiện vay của VPB FC và nằm trong giới hạn tối thiểu 06 tháng và tối đa 36 tháng tính từ ngày tiếp theo ngày giải ngân.

### 1.6 Phương thức giải ngân:

**1.6.1** VPB FC giải ngân Khoản Vay Tiêu Dùng cho Bên vay qua một trong các phương thức sau:

Giải ngân thông qua bưu cục của VIETNAM POST;

Giải ngân thông qua hệ thống chi nhánh của .....

Giải ngân thông qua tài khoản của Bên vay mở tại:

Ngân hàng: ..... Chi nhánh/ PGD: .....

Số tài khoản: ..... Tên tài khoản: .....

Giải ngân thông qua phương thức khác do VPB FC thông báo từng thời kỳ.

Bên vay xác nhận rằng: Số tiền được giải ngân qua các kênh nêu tại Khoản 1.6.1 này được dùng để thanh toán, chi trả cho Bên thụ hưởng là:  Pháp nhân  Cá nhân

**1.6.2** VPB FC chuyển số tiền phí bảo hiểm nêu tại Khoản 1.5 Mục II này để thanh toán cho Công ty Bảo hiểm.

**1.7 Lãi suất tối đa:** ..... % tháng (tương ứng với lãi suất quy đổi .....%/năm trên cơ sở 01 năm có 365 ngày).

## 2. Khoản vay thứ hai:

**2.1 Tổng số tiền cần sử dụng:** Do Bên vay thông báo tại thời điểm VPB FC xem xét Khoản vay thứ hai.

**2.2 Số tiền đề nghị vay:** Số tiền vay cụ thể do VPB FC quyết định căn cứ vào mức đáp ứng của Bên vay đối với các điều kiện vay của VPB FC và nằm trong giới hạn tối thiểu 6.000.000 VNĐ (Sáu triệu đồng) và tối đa 70.000.000 VNĐ (Bảy mươi triệu đồng). Trường hợp Bên vay có khoản vay thứ nhất còn hiệu lực thì tổng dư nợ của 02 khoản vay không vượt quá 100.000.000 VNĐ (Một trăm triệu đồng).

**2.3 Thời hạn vay yêu cầu:** do VPB FC quyết định căn cứ vào mức đáp ứng của Bên vay đối với điều kiện vay của VPB FC và nằm trong giới hạn tối thiểu 06 tháng và tối đa 36 tháng tính từ ngày tiếp theo ngày giải ngân Khoản vay thứ hai.

**2.5 Mục đích vay:** Bên vay thông báo cho VPB FC tại thời điểm VPB FC xem xét Khoản vay thứ hai và được thể hiện tại Lịch trả nợ của Khoản vay thứ hai.

**2.6 Phương thức giải ngân:** Do Bên vay thông báo tại thời điểm VPB FC xem xét Khoản vay thứ hai.

Tôi cam kết các thông tin tôi cung cấp trên đây là chính xác, đầy đủ và đúng sự thật. Tôi đồng ý để VPB FC xác thực các thông tin nêu trên từ bất kỳ nguồn hợp pháp nào. Việc cung cấp thông tin và Đề nghị vay vốn này là tự nguyện, không bị ép buộc bởi bất kỳ chủ thể nào. Tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin và đề nghị được cung cấp cho VPB FC.

## B. HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG (sau đây gọi là Hợp đồng) Số HĐ: [.....]

Hôm nay, ngày ..... tại Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, chúng tôi:

### 1. BÊN CHO VAY:

**Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPB FC)**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà REE Tower, số 9 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, TP.HCM, VN

Điện thoại: (08) 39115212

Mã số doanh nghiệp: 0102180545

Đại diện bởi: .....

Chức vụ: .....

### 2. BÊN VAY: là người có các thông tin nêu tại

**Phần A Đơn đề nghị kiêm Hợp đồng tín dụng này**  
Hai bên cùng thống nhất ký Hợp đồng tín dụng với các điều khoản sau đây:

#### Điều 1. Nội dung khoản vay

### 1. Số tiền vay, Thời hạn vay, Lãi suất vay:

Thông tin cụ thể về Số tiền vay, Thời hạn vay, Lãi suất vay và các thông tin chi tiết khác liên quan đến khoản vay được duyệt sẽ được VPB FC thông báo cho Bên vay qua điện thoại, tin nhắn và thống nhất với Bên vay trước khi giải ngân, và nằm trong khung tối thiểu và tối đa Bên vay đề nghị. Đồng thời, Lịch trả nợ thể hiện rõ các thông tin chi tiết liên quan đến khoản vay của Bên vay sẽ được gửi đến Bên vay hoặc Bên vay có thể tra cứu tại website chính thức của VPB FC [www.fecredit.com.vn](http://www.fecredit.com.vn) tại phần Tra Cứu Thông Tin bằng cách nhập thông tin Bên vay đã đăng ký với VPB FC.

**2. Mục đích vay vốn:** như nêu tại Khoản 1.4 Mục II Phần A Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng này

**3. Phương thức cho vay:** Cho vay từng lần

**Hình thức cho vay:** Cho vay trả góp

#### 4. Trả nợ trước hạn:

4.1 Số kỳ thanh toán tối thiểu phải hoàn thành: \_\_\_\_\_ kỳ

4.2 Phí trả nợ trước hạn: \_\_\_\_\_% dư nợ gốc còn lại tại thời điểm trả nợ trước hạn.

#### 5. Chương trình ưu đãi: Có Không

Nếu được áp dụng, Điều kiện và nội dung ưu đãi được nêu tại Bản Điều khoản điều kiện cho vay.

#### Điều 2. Các thỏa thuận khác

1. Bên vay có trách nhiệm phối hợp với VPB FC và cung cấp các tài liệu liên quan đến khoản vay để VPB FC thực hiện thẩm định và quyết định cho vay, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Bên vay.

2. VPB FC căn cứ vào đề nghị của Bên vay về Khoản vay thứ hai tại Khoản 2 Mục II Phần A Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng này và căn cứ mức độ đáp ứng các điều kiện vay của Bên vay theo quy định của VPB FC từng thời kỳ để xem xét và quyết định cho vay Khoản vay thứ hai. Tùy thuộc vào điều kiện hạ tầng kỹ thuật của VPB FC tại thời điểm xem xét đề nghị Khoản vay thứ hai, thủ tục cho vay và ký kết Hợp đồng tín dụng đối với Khoản vay thứ hai giữa VPB FC và Bên vay có thể được thiết lập bằng văn bản giấy hoặc thông qua các phương tiện điện tử theo quy định pháp luật. Trường hợp Khoản vay thứ hai được triển khai thông qua phương tiện điện tử theo quy định pháp luật, khi VPB FC nhận được xác nhận đồng ý vay Khoản vay thứ hai từ Bên vay thông qua các phương thức nhận dạng, xác thực điện tử như đăng nhập bằng Tên Đăng Nhập và Mật Khẩu VPB FC cấp cho Bên vay, Bên vay kích chọn chấp thuận/tiếp tục trên hệ thống/giao diện điện tử do VPB FC phát triển để triển khai khoản vay, Bên vay nhập mã OTP, Bên vay nhắn tin theo cú pháp từ số điện thoại đã đăng ký với VPB FC, Bên vay gọi điện bằng số điện thoại đã đăng ký tới VPB FC hoặc các phương thức khác cho phép VPB FC nhận dạng và định danh Bên vay, VPB FC sẽ

thực hiện giải ngân Khoản vay thứ hai cho Bên vay và Bên vay nhận nợ Khoản vay thứ hai kể từ thời điểm VPB FC giải ngân.

3. Khi có bất kỳ số tiền do Bên vay thanh toán dư sau khi chấm dứt Hợp đồng, VPB FC sẽ bằng mọi nỗ lực cần thiết để thông báo cho Bên vay biết để hoàn trả lại số tiền này. Trong vòng 6 tháng kể từ ngày Hợp đồng chấm dứt, nếu Bên vay phản hồi không nhận lại số tiền dư này bằng văn bản, qua điện thoại hoặc các phương thức khác mà VPB FC có thể truy xuất để chứng minh, hoặc không yêu cầu bằng văn bản hợp lệ, hoặc phản hồi bằng văn bản nhưng không đến nhận, hoặc VPB FC không thể liên lạc được Bên vay, thì theo đây Bên vay đồng ý từ bỏ quyền sở hữu đối với số tiền dư này. Khi đó, số tiền này sẽ thuộc về VPB FC.

4. Hợp đồng này sử dụng theo mẫu chung và có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Điều khoản Điều kiện cho vay là một phần không thể tách rời Hợp đồng này. Mẫu Hợp đồng và các Điều khoản Điều kiện cho vay được công khai tại [www.fecredit.com.vn](http://www.fecredit.com.vn), tại trụ sở chính của VPB FC và tại các Điểm giới thiệu dịch vụ của VPB FC.

5. Bên vay xác nhận đã được VPB FC cung cấp đầy đủ thông tin đến khoản vay và Hợp đồng; cung cấp Hợp đồng mẫu và Điều khoản điều kiện cho vay để Bên vay nghiên cứu kỹ trước khi ký kết Hợp đồng này; và Bên vay chỉ ký Hợp đồng này sau khi đã đọc, hiểu rõ và đồng ý tuân thủ theo Hợp đồng này và các Điều khoản điều kiện cho vay.

6. Hợp đồng này được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp giữa Bên vay và VPB FC liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết bởi Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam. Hợp đồng được lập 02 bản gốc, Bên vay đồng ý giữ một bản gốc có chữ ký của Bên vay và Người chứng kiến của VPB FC và không có đóng dấu của VPB FC. Bên vay có thể yêu cầu VPB FC cung cấp bản sao Hợp đồng có đóng dấu của VPB FC qua đường dây nóng 028.39 333 888.

<b>Cam kết của Bên vay</b>		Ảnh 3x4
Bên vay viết tay nội dung sau đây vào phần cam kết này: "Tôi cam kết đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với tất cả các điều khoản, thông tin nêu trên"		
<b>Chữ ký 1</b> (vui lòng ký và ghi rõ họ tên)	<b>Chữ ký 2</b> (vui lòng ký và ghi rõ họ tên)	
Ngày:		

<b>Người chứng kiến từ VPB FC</b> (vui lòng ký và ghi rõ họ tên)	Ghi chú	DSA/CC/Courier code: □□□□□□□□□□□□□□
	.....	TSA code: □□□□□□□□□□□□□□
	.....	Số điện thoại liên hệ của người chứng kiến từ VPB FC □□□□□□□□□□□□□□
	.....	Ngày: .....

## PHẦN PHÊ DUYỆT CỦA VPB FC

- 1. Họ và tên Bên vay:** .....
- 2. Số CMND:** ..... Ngày cấp: □□/□□/□□□□ Nơi cấp: .....
- 3. Đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số:** .....
- 4. Số tiền vay được duyệt:** ..... đồng  
(Bằng chữ: ..... đồng). Trong đó:
- 4.1 Khoản vay tiêu dùng:** ..... đồng  
(Bằng chữ: ..... đồng)
- 4.2 Phí bảo hiểm:** ..... đồng
- 5. Thời hạn vay được duyệt:** từ thời điểm tiếp theo ngày giải ngân đến ngày .....
- 6. Khoản Trả Hàng tháng:** ..... đồng
- 7. Khoản Trả kỳ đầu tiên:** ..... đồng
- 8. Khoản Trả kỳ cuối cùng:** ..... đồng
- 9. Ngày thanh toán hàng tháng:** Ngày ..... hàng tháng
- 10. Lãi suất vay trong hạn:**
- 10.1** Lãi suất thông thường: .....%/tháng  
(tương ứng với lãi suất quy đổi .....%/năm trên cơ sở 01 năm có 365 ngày)
- 10.2** Lãi suất ưu đãi:  
.....%/tháng trong ..... kỳ kể từ thời điểm giải ngân. Khoảng thời gian duy trì lãi suất ưu đãi có thể thay đổi theo thông báo của VPBFC và được thể hiện tại lịch trả nợ tại thời điểm thay đổi.  
(tương ứng với lãi suất quy đổi .....%/năm trên cơ sở 01 năm có 365 ngày).  
.....%/tháng trong thời hạn còn lại của khoản vay  
(tương ứng với lãi suất quy đổi .....%/năm trên cơ sở 01 năm có 365 ngày).
- 11. Lãi suất quá hạn**
- 11.1** Lãi suất quá hạn đối với nợ gốc bị quá hạn từ thời điểm chuyển nợ quá hạn: 150% Lãi suất trong hạn thông thường). Trường hợp mức lãi suất thông thường trong hạn là 0%, mức lãi suất trong hạn thông thường làm cơ sở tính lãi suất quá hạn là 45%.
- 11.2** Lãi suất quá hạn nợ lãi: 10%/năm

Ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐẠI DIỆN VPB FC**

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)